

Số: /BC-UBND Mường Tè, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSDP 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp thu, chi NSDP 6 tháng cuối năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Mường Tè về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024;

UBND huyện báo cáo tình hình thực hiện công tác thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024, cụ thể như sau:

I. THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 06 THÁNG NĂM 2024

Tổng số thu ngân sách địa phương thực hiện đến 30/6/2024 là **592.574,584 triệu đồng** (không bao gồm ngân sách trung ương và tỉnh hưởng); đạt 61,6% dự toán giao; tăng 0,1% so với cùng kỳ năm 2023, cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp (thu ngân sách nhà nước trên địa bàn)

Dự toán tỉnh giao là 52.600 triệu đồng, HĐND huyện giao 52.600 triệu đồng; thực hiện đến 30/6/2024 là 35.613,527 triệu đồng (Bao gồm: Ngân sách trung ương hưởng là 1.108,760 triệu đồng; ngân sách tỉnh hưởng là 829,517 triệu đồng; ngân sách huyện hưởng là 33.675,250 triệu đồng) đạt 67,7% so với dự toán tỉnh và huyện giao, trong đó:

1.1. Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: 35,302 triệu đồng; nguồn thu này không thường xuyên, là khoản thu phát sinh trong năm, tỉnh không giao dự toán.

1.2. Thu từ khu vực ngoài quốc doanh: Nguồn thu chủ yếu từ các doanh nghiệp tư nhân, thủy điện có công suất từ 15MW trở xuống đóng chân trên địa bàn huyện, hoạt động xây dựng vãng lai là 25.878,296 triệu đồng, đạt 78,4% so với dự toán tỉnh và huyện giao; tăng 45,8% so với cùng kỳ năm 2023.

1.3. Thu Lệ phí trước bạ: 5.225,893 triệu đồng, đạt 174,2% so với dự toán tỉnh và dự toán huyện giao, tăng 113,2% với cùng kỳ năm 2023.

1.4. Thu phí, lệ phí: 1.558,236 triệu đồng, đạt 77,9% so với dự toán tỉnh và dự toán huyện giao, giảm 2% so cùng kỳ năm 2023.

1.5. *Thu Thuế thu nhập cá nhân*: 469,544 triệu đồng, đạt 47% so với dự toán tỉnh và dự toán huyện giao; giảm 10,9% so với cùng kỳ năm 2023.

1.6. *Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp*: Là nguồn thu từ các hộ gia đình có đất trên địa bàn huyện, phần lớn các hộ gia đình được miễn thuế phi nông nghiệp đối với phần diện tích trong hạn mức, chỉ thu được 0,757 triệu đồng, của các hộ gia đình có diện tích vượt hạn mức theo quy định, đây là khoản thu phát sinh trong năm, tỉnh không giao dự toán.

1.7. *Thu tiền thuê đất, mặt nước*: 166,354 triệu đồng, đạt 27,7% so với dự toán tỉnh và dự toán huyện giao, tăng 4,6% so với cùng kỳ năm 2023.

1.8. *Thu tiền sử dụng đất*: 410,752 triệu đồng, đạt 4,1% so với dự toán tỉnh và dự toán huyện giao; giảm 8,5% so với cùng kỳ năm 2023. Nguồn thu này thấp do công tác tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đang hoàn thiện thủ tục, chưa tổ chức đấu; dự kiến tổ chức đấu giá đất trong quý III/2024.

1.9. *Thu khác ngân sách*: 1.868,393 triệu đồng, đạt 62,3% so với dự toán tỉnh và dự toán huyện giao, tăng 42,5% so với cùng kỳ năm 2023;

2. Thu kết dư ngân sách: Không có.

3. Thu chuyển nguồn: 129.413,525 triệu đồng, bao gồm:

3.1. *Ngân sách cấp huyện*: 92.142,484 triệu đồng.

3.2. *Ngân sách cấp xã*: 37.271,041 triệu đồng.

4. Thu từ ngân sách cấp trên là 429.485,809 triệu đồng, đạt 47% so với dự toán tỉnh giao, trong đó:

4.1. *Thu bổ sung cân đối ngân sách*: 270.029,809 triệu đồng.

4.2. *Thu bổ sung có mục tiêu*: 159.456 triệu đồng.

5. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: Không có.

(Có biểu chi tiết số 01, 02 kèm theo)

II. THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Tổng số chi ngân sách địa phương thực hiện đến 30/6/2024 là **405.500,523 triệu đồng**, đạt 42,1% dự toán giao; tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2023, cụ thể như sau:

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: Dự toán giao là 641.729 triệu đồng; thực hiện là 327.199,295 triệu đồng, bằng 51% so với dự toán giao, bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển: Dự toán giao là 42.713 triệu đồng; thực hiện là 15.726,888 triệu đồng, đạt 36,8% so với dự toán giao; giảm 29,3% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi thường xuyên: Dự toán giao là 587.271 triệu đồng; thực hiện là 311.472,407 đồng, đạt 53% so với dự toán giao; tăng 13,35% so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi dự phòng ngân sách: Dự toán giao là 11.745 triệu đồng (*Trong đó: Dự phòng ngân sách huyện là 11.185 triệu đồng; dự phòng ngân sách xã là 560 triệu đồng*); số đã phân bổ là 878 triệu đồng (*Bao gồm: Chi vắc xin phòng chống dịch bệnh đàn gia súc và thàng vệ sinh, khử trùng môi trường là 743 triệu đồng; Hỗ trợ kinh phí tổ chức Đại hội thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang huyện giai đoạn 2019-2024 là 135 triệu đồng*); tổng kinh phí còn lại chưa phân bổ là 10.867 triệu đồng. Các đơn vị được giao dự toán đang trong quá trình triển khai thực hiện, hoàn thiện hồ sơ, chưa giải ngân.

2. Chi Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia: Dự toán giao là 320.859 triệu đồng; thực hiện là 78.301,228 triệu đồng, đạt 24,4% so với dự toán giao; giảm 1% so với cùng kỳ năm 2023, cụ thể như sau:

2.1. Chi các Chương trình mục tiêu quốc gia: Dự toán giao là 318.882 triệu đồng; thực hiện là 78.301,228 đồng, đạt 24,6% so với dự toán giao, bao gồm:

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Dự toán giao là 97.183 triệu đồng; thực hiện là 32.559,891 triệu đồng, đạt 33,5% so với dự toán giao.

- Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới: Dự toán giao là 3.791 triệu đồng; thực hiện là 2.009,536 triệu đồng, đạt 53% so với dự toán giao.

- Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Dự toán giao là 217.908 triệu đồng, thực hiện là 43.731,801 triệu đồng, đạt 20,1% so với dự toán giao.

2.2. Chi bổ sung có mục tiêu để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ: Dự toán giao 1.977 triệu đồng; hiện tại chưa thực hiện, do trùng với nội dung chi trả dịch vụ môi trường rừng.

(Có biểu chi tiết số 03 kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- UBND huyện đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về quản lý tài chính, ngân sách; công tác lập dự toán, giao dự toán ngân sách đã căn cứ vào các quy định, hướng dẫn của cấp trên, cơ bản đảm bảo nguyên tắc, quy trình phân bổ vốn, thứ tự ưu tiên trong phân bổ và điều kiện bố trí kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản hằng năm.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, điều hành, chấp hành ngân sách theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân huyện giao:

+ Về thực hiện dự toán thu ngân sách: Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của cấp uỷ, chính quyền địa phương từ huyện tới xã trong việc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, đã góp phần hoàn thành 67,71% chỉ tiêu thu năm 2024. Các cấp, các ngành phối hợp cùng cơ quan Thuế chủ động, thực hiện tốt công tác quản lý thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; kịp thời hỗ trợ trong việc thực hiện hóa đơn điện tử, chủ động phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tăng cường chống thất thu, buôn lậu, gian lận, trốn thuế; đẩy mạnh cải cách hành chính về thuế, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thuế; tập trung rà soát, nắm bắt đối tượng, nguồn thu ngân sách trên địa bàn, đẩy mạnh kiểm tra việc kê khai thuế, quyết toán thuế của doanh nghiệp; tích cực xử lý, thu hồi thuế nợ đọng từ năm trước chuyển sang.

+ Về thực hiện dự toán chi ngân sách địa phương: Ngay từ đầu năm, UBND huyện tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo chi đúng chế độ, chính sách, dự toán được duyệt; sử dụng ngân sách triệt để, tiết kiệm, hiệu quả. Trong 06 tháng đầu năm 2024, chi thường xuyên đã cơ bản đảm bảo đủ kinh phí cho từng lĩnh vực chi theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao, đúng chế độ, chính sách, định mức chi ngân sách nhà nước, đúng tính chất nguồn kinh phí, đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đã được Nhà nước đã ban hành, nhất là các chính sách chi cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, chi an sinh xã hội, chi cho người dân. Các Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia đã được triển khai, tổ chức thực hiện đúng mục tiêu của nguồn vốn. Chi đầu tư phát triển đảm bảo bố trí vốn theo đúng kế hoạch được giao, ưu tiên bố trí vốn cho các công trình đã hoàn thành và dự kiến hoàn thành, dự án chuyển tiếp. Công tác triển khai thực hiện các dự án cơ bản đảm bảo quy trình, thủ tục.

2. Tồn tại, hạn chế

a) Về thu ngân sách

- Công tác thu hồi nợ đọng thuế gặp nhiều khó khăn, số thuế nợ đọng còn cao và kéo dài qua các năm, việc áp dụng các biện pháp xử lý chậm nộp tiền thuế, cưỡng chế thu hồi nợ hiệu quả chưa cao.

- Nguồn thu từ khu vực ngoài quốc doanh không ổn định, chủ yếu từ các doanh nghiệp vắng lai trong hoạt động xây dựng cơ bản, xây dựng thủy điện trên địa bàn. Nguồn thu từ sử dụng đất đạt tỷ lệ thấp so với dự toán giao.

b) Về chi ngân sách

- Tiến độ giải ngân vốn của những dự án khởi công mới còn chậm và thường chỉ được đẩy mạnh vào những tháng cuối năm. Nhiều dự án đầu tư công đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng các chủ đầu tư chậm lập hồ sơ

đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, đặc biệt là đối với cấp xã.

- Nguồn cung cấp vật liệu xây dựng (*nhất là cát, đá...*) trên địa bàn huyện còn khan hiếm, không đáp ứng được yêu cầu đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án. Bên cạnh đó, giá nguyên vật liệu có thời điểm tăng cao làm ảnh hưởng đến chi phí sản xuất của các doanh nghiệp; đa phần hợp đồng của các gói thầu được ký kết theo hình thức "Hợp đồng trọn gói", không được điều chỉnh giá nên ảnh hưởng rất lớn đến việc chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

- Trong 06 tháng đầu năm, nhìn chung tiến độ triển khai các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn chậm.

- Việc chấp hành dự toán ngân sách có một số nội dung còn hạn chế; thực hiện thanh toán một số khoản chi chưa đảm bảo đầy đủ hồ sơ, chứng từ, do đó vẫn còn tình trạng xuất toán, thu hồi nộp ngân sách nhà nước qua công tác thanh tra, kiểm tra.

- Công tác tự kiểm tra tài chính kế toán và thực hiện công khai trong lĩnh vực tài chính - ngân sách, báo cáo tình thực hiện hàng tháng của các xã, thị trấn (14/14 xã) còn chậm, gây khó khăn cho công tác tổng hợp chung của huyện.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân hạn chế công tác thu

- Người nộp thuế mặc dù đã được tuyên truyền, nâng cao nhận thức pháp luật về Thuế, tuy nhiên vẫn có một số cá nhân, chủ đầu tư, nhà thầu trong quá trình hoạt động còn nhận thức chưa đầy đủ về nghĩa vụ kê khai, nộp thuế trên địa bàn, dẫn đến nợ thuế kéo dài qua các năm.

- Địa bàn rộng cũng ảnh hưởng nhiều tới công tác nắm bắt địa bàn, đặc biệt là công tác quản lý vắng lai, thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường của các điểm mỏ đã được UBND tỉnh cấp phép khai thác, tận thu.

- Công tác tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đang trong quá trình sửa đổi, bổ sung văn bản hướng dẫn, do vậy, trong 6 tháng đầu năm chưa tổ chức đấu giá theo kế hoạch. UBND huyện dự kiến triển khai tổ chức đấu giá đất trong quý III - IV năm 2024.

b) Nguyên nhân hạn chế công tác chi

- Theo quy định của Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các dự án khởi công mới vẫn phải mất nhiều thời gian để hoàn thiện quy trình, thủ tục về lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thủ tục lựa chọn nhà thầu thi công (*ngay cả dự án không*

vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng); thời gian này thường mất từ 5 đến 6 tháng.

- Nhiều chủ đầu tư chưa thường xuyên đôn đốc nhà thầu triển khai thi công, hoàn thiện các thủ tục nghiệm thu, hoàn ứng khối lượng, thanh toán, quyết toán dự án; vẫn còn tâm lý, thói quen tập trung thanh toán vào những tháng cuối năm, đặc biệt là những công trình có quy mô nhỏ, tổng mức đầu tư thấp; chưa tập trung xử lý triệt để công tác đền bù, giải phóng mặt bằng... dẫn đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chậm so với yêu cầu.

- Việc cấp phép khai thác các mỏ vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn còn chậm và ít. Tuy có một số mỏ cát, đá trên địa bàn huyện đã được cấp phép thăm dò và khai thác nhưng vẫn chưa đáp ứng được với nhu cầu cung cấp cho các công trình, dự án trên địa bàn.

- Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND một số xã chưa quyết liệt, chưa sát sao chỉ đạo, tổ chức thực hiện ngân sách được giao. Trong tổ chức điều hành dự toán thu, chi ngân sách địa phương ở các xã, thị trấn còn lúng túng, đặc biệt là việc triển khai dự toán chi các Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện. Một số cán bộ, công chức phụ trách còn hạn chế trong công tác tham mưu cho lãnh đạo; một số người mới tiếp cận công việc, ít kinh nghiệm, nên đã ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện các dự án.

IV. GIẢI PHÁP TRONG CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Về thu ngân sách

- Tổ chức triển khai thực hiện, huy động nguồn thu; rà soát, nắm chắc đối tượng, nguồn thu ngân sách trên địa bàn; kiểm soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác. Tập trung các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế, hạn chế phát sinh nợ đọng thuế mới.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế theo chuyên môn; tăng cường kiểm tra, chống thất thu, trốn thuế, nợ thuế để truy thu kịp thời các nguồn thuế của tổ chức, cá nhân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật về thuế. Tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh. Thực hiện các biện pháp nhằm mục tiêu phát triển sản xuất, kinh doanh dịch vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương, tạo nguồn thu ổn định và bền vững cho ngân sách.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn bám sát các quy định của Nhà nước, hướng dẫn của tỉnh, chủ động tham mưu UBND huyện đẩy nhanh tiến độ thực

hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất, đảm bảo nguồn thu nộp vào Ngân sách Nhà nước trước 31/12/2024, để tăng nguồn thu ngân sách địa phương. Xây dựng kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025.

2. Về chi ngân sách

a) Chi thường xuyên

- Tiếp tục thực hiện cơ cấu chi ngân sách theo hướng ưu tiên, bảo đảm chi thực hiện các chính sách đã ban hành, chi an sinh xã hội; bố trí kinh phí chi cho các lĩnh vực giáo dục – đào tạo theo dự toán tỉnh giao. Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên được giao theo đúng dự toán, các chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu đã ban hành, đảm bảo triệt để tiết kiệm, hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức hội nghị, hội thảo, tổng kết, tiếp khách và các nhiệm vụ không cần thiết, không thực sự cấp bách; đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên sau khi đã loại trừ tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản chi cho con người theo chế độ, để tạo nguồn cải cách tiền lương.

- Thực hiện chế độ công khai ngân sách cấp huyện, cấp xã và từng cơ quan, đơn vị, các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, các quỹ của cấp xã và từng cơ quan, đơn vị.

- Các đơn vị dự toán tăng cường tự theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện gửi về phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, hoàn thiện báo cáo theo quy định.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chi trong cân đối ngân sách, các khoản chi được quản lý qua ngân sách, các khoản tạm ứng ngân sách nhà nước theo quy định và việc sử dụng các quỹ tài chính ngoài ngân sách. Đồng thời, tăng cường quyền giám sát của các đoàn thể nhân dân, góp phần thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát hiện, ngăn chặn kịp thời những sai phạm tiêu cực trong quản lý ngân sách.

2. Về chi đầu tư

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả chi đầu tư phát triển. Rà soát, sắp xếp danh mục các công trình, dự án đầu tư cho phù hợp với khả năng của nguồn vốn, hạn chế tối đa nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Nâng cao chất lượng công tác giải ngân kế hoạch vốn, thực hiện nghiêm túc công tác nghiệm thu theo từng giai đoạn để đảm bảo tiến độ giải ngân và thanh toán khối lượng hoàn thành để thu hồi tạm ứng theo quy định, tránh thanh toán dồn ép vào những tháng cuối năm.

- Tăng cường công tác giám sát thi công, quản lý chất lượng công trình, dự án; cử cán bộ kỹ thuật giám sát thường xuyên, phát huy vai trò giám sát cộng đồng trong quá trình thực hiện đầu tư các công trình, dự án trên địa bàn, đảm bảo kỹ thuật, mỹ thuật và chất lượng.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư tích cực phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan, rà soát khả năng, tiến độ của từng dự án để có kế hoạch điều chỉnh kế hoạch vốn các dự án không có khả năng giải ngân sang các dự án có nhu cầu, thiếu vốn, phân đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

- Tập trung đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ lập, nộp hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định tại Thông tư số 96/TT-BTC, ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính.

Trên đây là nội dung Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSDP 6 tháng đầu năm; giải pháp thu, chi NSDP 6 tháng cuối năm 2024, UBND huyện báo cáo, trình HĐND huyện xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện khoá XXI;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Văn Khánh